

Số: 21/2016/BB-ĐHĐCĐ

Bắc Ninh, ngày 19 tháng 3 năm 2016

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

Hôm nay, vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 19 tháng 3 năm 2016, tại Nhà máy Từ Sơn - Công ty cổ phần Viglacera Từ Sơn, địa chỉ: Đình Bảng - Từ Sơn - Bắc Ninh, Giấy CN.ĐKDN số 2300101958 do Sở KH & ĐT Bắc Ninh cấp ngày 25/9/2013, đã tiến diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

Thành phần tham dự Đại hội:

1. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty.
2. 73 cổ đông, đại diện đại diện cho 1.160.878 quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 58,03% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Diễn biến Đại hội như sau:

1. Chủ trì và Thư ký Đại hội:

- | | | |
|------------------------|------------------|-----------|
| - Ông Nguyễn Văn Cơ | - Chủ tịch HĐQT | - Chủ trì |
| - Bà Nguyễn Thị Hải Hà | - Thành viên BKS | - Thư ký |
| - Bà Nguyễn Thị Mơ | - Thành viên BKS | - Thư ký |

2. Bà Nguyễn Thị Mơ - Thành viên Ban kiểm soát Báo cáo số lượng cổ phần có quyền biểu quyết đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

Công ty có 647 cổ đông trong đó 613 cá nhân và 34 cổ đông là tổ chức trong nước, có 25 cá nhân và 03 cổ đông là tổ chức nước ngoài.

Đến dự Đại hội có: 73 cổ đông đại diện cho 1.160.878 quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 58,03% tổng số quyền biểu quyết của Công ty đã đăng ký tham dự Đại hội.

3. Ông Nguyễn Văn Cơ - Chủ tịch HĐQT, Chủ trì Đại hội

- Tuyên bố Khai mạc Đại hội;
- Giới thiệu Thư ký Đại hội;
- Bầu Ban kiểm phiếu;
- Thông qua Chương trình làm việc tại Đại hội.

4. Bà Nguyễn Thị Hải Hà - Thành viên Ban kiểm soát

- Giới thiệu Quy chế làm việc của Đại hội; lấy biểu quyết của cổ đông và thông qua Quy chế làm việc của Đại hội (có văn bản chi tiết kèm theo).

Biểu quyết:

- Nhất trí: 1.160.878 đại diện cổ phần, chiếm 58,03% số quyền biểu quyết
- Không nhất trí: Không
- Không có ý kiến: Không

5. Bà Tạ Vũ Nam Giang - Ủy viên HĐQT: Báo cáo hoạt động năm 2015 của HĐQT Công ty (có báo cáo chi tiết kèm theo).

6. Bà Lê Ngân Bình - Trưởng Ban kiểm soát: Báo cáo kiểm toán độc lập và Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty năm 2015 (có báo cáo chi tiết kèm theo).

7. Thảo luận của các cổ đông tại Đại hội:

Có 01 ý kiến thảo luận và chất vấn tại Đại hội. Ý kiến chất vấn đã được Chủ tọa Đại hội giải thích đầy đủ.

8. Ông Trần Xuân Hùng - Ủy viên HĐQT: Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị Công ty về việc biểu quyết thông qua một số nội dung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 (có văn bản chi tiết kèm theo).

Đại hội đồng cổ đông thống nhất biểu quyết 1 lần thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị.

Biểu quyết:

- Nhất trí: 1.160.878 đại diện cổ phần, chiếm 58,03% số quyền biểu quyết
- Không nhất trí: Không
- Không có ý kiến: Không

9. Bà Tạ Vũ Nam Giang - Ủy viên HĐQT

- Đọc toàn văn dự thảo Nghị quyết Đại hội;
- Lấy ý kiến biểu quyết của Đại hội về việc thông qua toàn văn Nghị quyết Đại hội.

- Nhất trí: 1.160.878 đại diện cổ phần, chiếm 58,03% số quyền biểu quyết
- Không nhất trí: Không
- Không có ý kiến: Không

10. Bà Nguyễn Thị Hải Hà - Thư ký Đại hội: Thông qua Biên bản Đại hội.

Biên bản này được Thư ký ghi lại đầy đủ, trung thực với diễn biến Đại hội; được đọc lại trước Đại hội và được các cổ đông tham dự Đại hội nhất trí thông qua.

Biểu quyết:

- Nhất trí: 1.160.878 đại diện cổ phần, chiếm 58,03% số quyền biểu quyết
- Không nhất trí: Không
- Không có ý kiến: Không

Đại hội kết thúc hồi 11 giờ 30 phút ngày 19 tháng 3 năm 2016.

Ban Thư ký

Nguyễn Thị Hải Hà

Nguyễn Thị Mơ



Nguyễn Văn Cơ

Số: 22/2016/NQ- ĐHĐCĐ

Bắc Ninh, ngày 19 tháng 3 năm 2016.

NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2016 CTCP VIGLACERA TỪ SƠN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/ QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 06 năm 2006, được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 62/2010/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Viglacera Từ Sơn;
- Căn cứ Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên CTCP Viglacera Từ Sơn ngày 19/3/2016.

QUYẾT NGHỊ

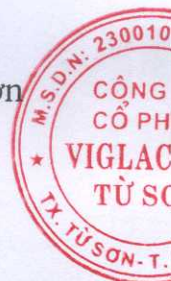
Điều 1: Nhất trí thông qua các nội dung sau:

1. Phê duyệt các báo cáo năm 2015:

- Báo cáo của HĐQT về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2015.
- Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả thực hiện công tác kiểm soát, giám sát hoạt động năm 2015.
- Báo cáo quyết toán tài chính năm 2015 do Công ty lập ngày 19 tháng 01 năm 2016.
- Báo cáo kiểm toán
lập ngày 03 tháng 02 năm 2016 của Công ty trách nhiệm hữu hạn Hãng kiểm toán AASC - Bộ tài chính kiểm toán Báo cáo quyết toán tài chính năm 2015 của Công ty cổ phần Viglacera Từ Sơn.
- Báo cáo giải trình các ý kiến ngoại trừ của Kiểm toán viên được ghi nhận tại Báo cáo kiểm toán năm 2015.

Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 thể hiện ở các chỉ tiêu chính như sau:

TT	Khoản mục	Đơn vị tính	Kế hoạch 2015	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr đ	216	112	52
2	Các khoản nộp ngân sách	Tr đ	4 279	3 745	88
3	Phải thu bán hàng	Tr đ	5 000	3 477	70



4	Trị giá thành phẩm tồn kho	Tr đ	7 197	7 775	108
5	Khấu hao cơ bản TSCĐ	Tr đ	2 527	2 715	107
6	Doanh thu	Tr đ	59 672	50 571	85
7	Lao động bình quân	Người	247	214	87
8	Thu nhập bình quân	Đ/tháng	5 892	5 565	94
9	Năng xuất lao động	Tr đ/người	242	236	98
10	Sản lượng sản xuất	1000v	62 275	53 645	86
11	Sản lượng tiêu thụ	1000v	66 255	64 048	97
12	Số lượng tồn kho	1000v	9 831	11 193	114
13	Đầu tư XDCB	Tr đ	00	00	

2. Phân phối lợi nhuận và các quỹ năm 2015

Đại hội đồng cổ đông phê duyệt: Lợi nhuận năm 2015 của Công ty được phân bổ 100% vào lợi nhuận chưa phân phối để bù đắp lỗ lũy kế.

3. Quỹ thưởng ban quản lý điều hành năm 2015

Do chỉ đạt mục tiêu có lợi nhuận và không đạt kế hoạch và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2015. Đại hội đồng cổ đông thống nhất phê duyệt không thưởng/phạt Ban quản lý điều hành năm 2015.

4. Kế hoạch năm 2016

Phê duyệt kế hoạch năm 2016 với các chỉ tiêu chính như sau:

TT	Khoản mục	Đơn vị tính	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	Tỷ lệ (%)
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr đ	112	1 000	
2	Các khoản nộp ngân sách	Tr đ	3 745	2 761	74
3	Phải thu bán hàng	Tr đ	3 477	4 000	115
4	Trị giá thành phẩm tồn kho	Tr đ	7 775	6 400	82
5	Khấu hao cơ bản TSCĐ	Tr đ	2 715	2 445	90
6	Doanh thu	Tr đ	50 571	52 000	103
7	Lao động bình quân	Người	214	178	83
8	Thu nhập bình quân	Đ/tháng	5 565	5 399	97
9	Năng xuất lao động	Tr đ/người	236	292	124
10	Sản lượng sản xuất	1000v	53 645	55 262	103
11	Sản lượng tiêu thụ	1000v	64 048	57 370	90
12	Số lượng tồn kho	1000v	11 193	9 086	81
13	Đầu tư XDCB	Tr đ	00	19 305	
14	Trả nợ vay ĐTXD	Tr đ	00	00	

5. Tiền thưởng Ban quản lý điều hành năm 2016

Đề động viên khuyến khích và tăng cường vai trò quản lý và giám sát của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn: Giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban quản lý điều hành năm 2016 đạt mục tiêu: Có lợi nhuận trên 1 tỷ đồng thì sẽ được thưởng 30% giá trị phần lợi nhuận trên 1 tỷ.

6. Tiền công năm 2015 của Giám đốc Công ty, HĐQT, BKS

Đại hội đồng cổ đông phê duyệt:

- Thanh toán tiền lương 240 triệu đồng/năm cho Giám đốc điều hành.
- Tiền lương cho các thành viên HĐQT, BKS, Thư ký và Người công bố thông tin của Công ty là 8 người x 20 000 000 đồng = 160 000 000 đồng.

7. Chi phí tiền lương năm 2016

Đại hội đồng cổ đông phê duyệt:

7.1. Mức tiền lương thấp nhất áp dụng cho năm 2016

Áp dụng mức lương thấp nhất trả cho người lao động năm 2016 tại Công ty là 3 100 000 đồng/tháng, tương ứng 129 167.đồng/ngày.

7.2. Chi phí tiền lương năm 2016

Chi phí tiền lương cho sản xuất kinh doanh < 28 % doanh thu.

7.3. Tiền công năm 2016 của Giám đốc Công ty

Tiền công thuê Giám đốc điều hành năm 2016: 300 triệu đồng/năm. Cho phép tạm thanh toán tối đa 240 triệu đồng/năm.

7.4. Chi phí tiền công của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Tổng chi phí tiền công cho các Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát: 195 triệu đồng/năm.

7.5. Tổng mức khoán tiền lương năm 2016

Tổng chi phí tiền lương không vượt quá tỷ lệ 30 % doanh thu.

8. Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2016

Đại hội đồng cổ đông phê duyệt: Lựa chọn Công ty trách nhiệm hữu hạn Hãng kiểm toán AASC là đơn vị soát xét Báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016.

Giao cho Giám đốc điều hành trao đổi, thoả thuận và ký kết hợp đồng kiểm toán năm 2016 với Công ty trách nhiệm hữu hạn Hãng kiểm toán AASC.

9. Phê duyệt phương án đầu tư năm 2016

9.1. Chuyển đổi sản phẩm

Đại hội đồng cổ đông phê duyệt:

- Cho phép triển khai các bước tiếp theo để lập dự án đầu tư sản xuất gạch ngói không nung có công suất 40 triệu viên QTC/năm.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị làm các thủ tục theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty để phê duyệt và triển khai dự án vào thời điểm thích hợp.

9.2. Công tác chuẩn bị dự án tại Nhà máy Từ Sơn



Tiếp tục triển khai các hồ sơ cần thiết để trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất tại Từ Sơn khi thị trường bất động sản khu vực Bắc Ninh và lân cận Hà Nội có chuyển biến tích cực.

10. Phê chuẩn: Tỷ lệ sở hữu của cổ đông nước ngoài.

Đại hội đồng cổ đông phê duyệt: Không hạn chế tỷ lệ sở hữu của cổ đông là các cá nhân và tổ chức nước ngoài.

Tỷ lệ sở hữu của cổ đông là các cá nhân và tổ chức nước ngoài được phép sở hữu 100% vốn điều lệ Công ty.

11. Phê chuẩn: Về sửa đổi Điều lệ Công ty

11.1. Sửa lại và bổ sung Điều 7 Điều lệ Công ty.

Sửa đổi tiêu đề “Điều 7: Vốn Điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập, tỷ lệ sở hữu”

- Bổ sung khoản 9 Điều 7 Điều lệ Công ty:

“9. Tỷ lệ sở hữu của cổ đông nước ngoài: Không hạn chế tỷ lệ sở hữu của cổ đông là các cá nhân và tổ chức nước ngoài”.

11.2. Ủy quyền cho HĐQT nhiệm kỳ 2015 - 2020 ban hành Điều lệ Công ty theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

11.3. Giao cho Giám đốc điều hành làm các thủ tục để đăng ký lại doanh nghiệp theo các quy định của pháp luật.

12. Phê chuẩn bổ sung và thay thế Thành viên Hội đồng quản trị

Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn việc bầu bổ sung và thay thế Thành viên của Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2015 - 2020:

Bà Tạ Vũ Nam Giang được bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2015 - 2020 kể từ ngày 16 tháng 5 năm 2015.

13. Phê chuẩn việc Chủ tịch hội đồng quản trị kiêm Giám đốc điều hành

Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn: Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty: Ông Nguyễn Văn Cơ.

Điều 2: Đại hội giao cho Ban quản lý điều hành Công ty tổ chức thực hiện các nội dung nêu tại Điều 1 theo Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành.

Điều 3: Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ khi Đại hội biểu quyết thông qua.

Các cổ đông, Ban quản lý điều hành Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này theo chức năng và nhiệm vụ của mình.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- UBCKNN, Sở GDCKHN;
- Thông báo trên website của Cty;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Lưu VP.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Nguyễn Văn Cơ

**CÔNG TY CỔ PHẦN
VIGLACERA TỪ SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



Bắc Ninh, ngày 19 tháng 3 năm 2016

**BÁO CÁO SỐ LƯỢNG CỔ ĐÔNG
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

Căn cứ Điều 141, Luật Doanh nghiệp số 68/2014

Căn cứ Điều 20, Điều lệ Công ty cổ phần Viglacera Từ Sơn.

Căn cứ văn bản số V017/2016-VTS/VD-ĐK ngày 27/01/2016 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam về Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán.

Căn cứ thông báo số 15/VTS-HĐQT, ngày 03/03/2016 của Hội đồng quản trị Công ty về việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

Tôi xin báo cáo về số lượng cổ đông và Tổng số số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội (tính đến thời điểm hiện tại) như sau:

- Công ty có 647 cổ đông, trong đó có 613 cá nhân và 34 cổ đông là tổ chức trong nước, có 25 cá nhân và 03 cổ đông là tổ chức nước ngoài.

- Đến dự Đại hội có 73 cổ đông, đại diện cho 1.160.878 quyền biểu quyết, chiếm 58 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Như vậy Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp số 68/2014 và Điều lệ Công ty cổ phần Viglacera Từ Sơn. Đại hội đồng cổ đông hôm nay đủ điều kiện tiến hành.

Biên bản này được lập hồi 9 giờ 30 phút ngày 19/03/2016 tại Đại hội cổ đông thường niên Công ty cổ phần Viglacera Từ Sơn năm 2016, lập thành 02 bản lưu hồ sơ và tài liệu Đại hội.

T/M. BKS CÔNG TY

Nguyễn Thị Mơ

**CÔNG TY CỔ PHẦN
VIGLACERA TỪ SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



Số: 13/ĐHĐCĐ 2016

Bắc Ninh, ngày 19 tháng 3 năm 2016.

QUY CHẾ ĐẠI HỘI

Kính thưa: Các Cổ đông và đại diện cổ đông của CTCP Viglacera Từ Sơn
Các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát CTCP Viglacera Từ Sơn

Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Viglacera Từ Sơn tại kì họp thứ nhất ngày 26 tháng 01 năm 2016 về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty CP Viglacera Từ Sơn.

Căn cứ khoản 8, khoản 9 Điều 21 - Điều lệ Công ty và khoản 4, khoản 7 Điều 142 - Luật doanh nghiệp năm 2014, HĐQT Công ty xin phép thông qua Quy chế làm việc của Đại hội:

1. Chủ tọa và Thư kí của Đại hội:

Theo khoản 4 Điều 21 và khoản 2 Điều 29 Điều lệ Công ty, Chủ tịch HĐQT là Chủ tọa Đại hội và Chủ tọa chỉ định Thư kí của Đại hội.

Chủ tọa hoặc Thư ký Đại hội có thể tiến hành các hoạt động cần thiết để điều khiển Đại hội cổ đông theo đúng các điều khoản theo Luật định.

2. Các cổ đông:

- Các cổ đông phải làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội và nhận tài liệu, phiếu biểu quyết trước khi vào phòng họp.

- Các cổ đông khi vào phòng họp ngồi đúng vị trí do Chủ tọa sắp xếp; trong quá trình tham dự phải thể hiện trách nhiệm và quyền hạn của mình và thực hiện nếp sống văn hoá trong Hội nghị:

+ Chuyển sang chế độ rung, khi cần sử dụng điện thoại đề nghị tự động ra khỏi phòng họp để không ảnh hưởng tới các cổ đông khác.

+ Phát biểu tại Đại hội: Cổ đông/đại diện cổ đông có quyền phát biểu tại Đại hội theo sự điều hành của Chủ tọa. Chủ tọa sẽ chỉ định hoặc mời lần lượt các cổ đông đã đăng ký phát biểu (có thể đăng ký bằng cách giơ tay hoặc đăng ký với Thư ký Đại hội).

Khi phát biểu, cổ đông/đại diện cổ đông nói rõ danh tính, quyền sở hữu hoặc đại diện sở hữu để Thư kí theo dõi và không phát biểu ngoài nội dung chương trình của Đại hội; không được lợi dụng Đại hội để quảng bá cá nhân hay công kích, xúc phạm quyền riêng tư của cổ đông, cá nhân hay tổ chức khác.

+ Tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa và Thư kí Đại hội.

+ Tôn trọng mọi người trong phòng họp: Không hút thuốc lá, không nói chuyện riêng, không rời bỏ phòng họp khi chưa có sự cho phép của Chủ tọa hoặc Thư kí Đại hội.

- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký tại Đại hội nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng ĐH để cho cổ đông đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

3. Biểu quyết tại Đại hội.

- Căn cứ khoản 2 Điều 21 Điều lệ Công ty, các cổ đông giao phiếu biểu quyết để Ban kiểm phiếu đếm từng nội dung theo sự điều hành của Chủ tọa, dựa trên nguyên tắc sau:

+ Phiếu tán thành sẽ được biểu quyết và Ban kiểm phiếu sẽ kiểm phiếu trước;
+ Tiếp theo là phiếu phản đối: Các cổ đông khi biểu quyết không tán thành một vấn đề thì giao phiếu để Ban kiểm phiếu kiểm đếm. Khi không tán thành thì giao phiếu và nói rõ số quyền biểu quyết không tán thành để Đại hội tiện theo dõi;

+ Cuối cùng là phiếu trắng (không có ý kiến).

- Ban kiểm phiếu biểu quyết: Gồm có 03 người, do Đại hội bầu ra. Để Đại hội dễ lựa chọn bầu Ban kiểm phiếu, HĐQT đề xuất sẽ chọn các thành viên Ban kiểm soát để kiểm phiếu.

Xin ý kiến của Đại hội:

- Về Quy chế làm việc của Đại hội: Đề nghị quý vị cho ý kiến bổ sung. Nếu không ai có ý kiến bổ sung hay ý kiến khác, đề nghị quý vị biểu quyết.

+ Nhất trí đại diện CP, chiếm% số quyền biểu quyết.

+ Không nhất trí đại diện CP, chiếm% số quyền biểu quyết.

+ Không có ý kiến: đại diện CP, chiếm% số quyền biểu quyết.

Như vậy, chúng ta đã thông qua Chương trình và Quy chế làm việc tại Đại hội, bầu ra được Ban kiểm phiếu gồm 03 thành viên là bà Lê Ngân Bình, bà Nguyễn Thị Hải Hà và bà Nguyễn Thị Mơ.

CÔNG TY CỔ PHẦN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VIGLACERA TỪ SƠN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số *17*./BC- HDQT

Bắc Ninh, ngày 19 tháng 3 năm 2016.

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2015 - KẾ HOẠCH NĂM 2016

Kính thưa: *Các cổ đông và đại diện cổ đông của CTCP Viglacera Từ Sơn*

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Viglacera Từ Sơn tại kì họp thường niên ngày 21 tháng 03 năm 2015.

- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Viglacera Từ Sơn tại kì họp lần thứ nhất ngày 26 tháng 01 năm 2016.

HDQT Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty về hoạt động của Công ty và chức năng giám sát, quản trị của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát CTCP Viglacera Từ Sơn năm 2015 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2015

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015

1.1. Các chỉ tiêu chính

TT	Khoản mục	Đơn vị tính	Kế hoạch 2015	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr đ	216	112	52
2	Các khoản nộp ngân sách	Tr đ	4 279	3 745	88
3	Phải thu bán hàng	Tr đ	5 000	3 477	70
4	Trị giá thành phẩm tồn kho	Tr đ	7 197	7 775	108
5	Khấu hao cơ bản TSCĐ	Tr đ	2 527	2 715	107
6	Doanh thu	Tr đ	59 672	50 571	85
7	Lao động bình quân	Người	247	214	87
8	Thu nhập bình quân	Đ/tháng	5 892	5 565	94
9	Năng xuất lao động	Tr đ/người	242	236	98
10	Sản lượng sản xuất	1000v	62 275	53 645	86
11	Sản lượng tiêu thụ	1000v	66 255	64 048	97
12	Số lượng tồn kho	1000v	9 831	11 193	114
13	Đầu tư XDCB	Tr đ	00	00	

1.2. Hoạt động sản xuất

- Sản lượng sản xuất: 53 646 000 viên QTC, đạt 86% kế hoạch năm và bằng 93% so với thực hiện năm 2014 là 57 746 000 viên QTC.

+ Nhà máy Từ Sơn: 29 022 000 viên QTC, đạt 87% kế hoạch năm và bằng 92% so với thực hiện năm 2014 là 31 625 000 viên QTC. Nhà máy vẫn dừng sản xuất 1 dây chuyền thời điểm cuối tháng 12 năm 2011 đến nay vẫn chưa hoạt động trở lại.

+ Nhà máy Hải Dương: 24 624 000 viên QTC, đạt 84% kế hoạch năm, bằng 94% so với thực hiện năm 2014 là 26 121 000 viên QTC. Nguyên nhân do Nhà máy chỉ vận hành 9,5 tháng trong năm, thời gian dừng 2,5 tháng bắt đầu từ ngày 03 tháng 02 năm 2015 đến hết ngày 10 tháng 4 năm 2015.

- Kết cấu sản phẩm:

Nhà máy Từ Sơn vẫn duy trì được các sản phẩm đặc thù cho nhu cầu tôn tạo các kiến trúc cổ, tâm linh và các loại sản phẩm xuất khẩu cho thị trường Nhật Bản, tuy nhiên chưa đáp ứng đầy đủ các nhu cầu của khách hàng.

Nhà máy Hải Dương vẫn chủ yếu sản xuất gạch xây, trong năm đã bắt đầu sản xuất một số sản phẩm có giá trị để phụ trợ cho Nhà máy Từ Sơn.

- Tỷ lệ thu hồi, chất lượng sản phẩm nhìn chung đạt yêu cầu, đạt tiêu chuẩn nội bộ và tiêu chuẩn Viglacera.

- Thực hiện quy trình quản lý sản xuất theo Hệ thống quản lý chất lượng tiêu chuẩn ISO 9001- 2008 và Hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14000 - 2004 đã phát huy được hiệu quả trong quản lý sản xuất.

- Tiêu hao các vật tư chủ yếu: Các vật tư chủ yếu như: đất, than, điện, dầu diesel, xăng và dầu mỡ phụ đều không vượt định mức và có tiết kiệm so với định mức của Công ty.

- Các chi phí công cụ, dụng cụ và chi phí bằng tiền khác khác không tăng so mức khoán chi phí và với mức sử dụng năm 2014.

- Tỷ lệ giá vốn hàng bán/doanh thu là 43 612 triệu đồng giá vốn/50 568 triệu đồng doanh thu bằng 87%, tăng 6% so với năm 2014 là 43 274 triệu đồng giá vốn/53 293 triệu đồng doanh thu.

- Giá thành sản xuất:

Nhà máy Từ Sơn: Giá thành công xưởng bình quân trong năm dao động trong khoảng từ 707 đồng/viên QTC đến 795 đồng/viên QTC, bình quân năm là 751 đồng/viên QTC.

Nhà máy Hải Dương: Giá thành công xưởng bình quân trong năm dao động trong khoảng từ 616 đồng/viên QTC đến 674 đồng/viên QTC, bình quân năm là 642 đồng/viên QTC.

Giá thành công xưởng bình quân toàn Công ty trong năm 2015 là 701 đồng/viên QTC, cao hơn năm 2014 là 41 đồng/viên QTC (giá thành công xưởng bình quân toàn Công ty năm 2014 là 660 đồng/viên QTC). Do các chi phí vật tư chủ yếu thực hiện giảm định mức, không có biến động lớn về giá thu mua. Các chỉ tiêu chất lượng sản phẩm đều đạt vượt kế hoạch. Nguyên nhân chủ yếu là do chi phí tiền công và các chi phí bảo hiểm cho người lao động tăng thêm so với năm 2014. Trong đó yếu tố lương tối thiểu vùng tăng 14,5% từ 2 400 000 đến 2 750 000 đồng/tháng.

- Vật tư tồn kho là nguyên liệu, vật liệu, công cụ, dụng cụ và chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: 9 470 triệu đồng, giảm 1 648 triệu đồng so với năm 2014 là 11 118 triệu đồng, trong đó nhiên liệu than của các Nhà máy đủ dùng trong quý 1 năm 2016, nguyên liệu đất đã đảm bảo dự trữ và đủ thời gian phong hóa ngâm ủ cho kế hoạch sản xuất năm 2016.

1.3. Hoạt động kinh doanh

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2015 của Công ty đạt: 50 571 triệu đồng, bằng 95% so với năm 2014 là 53 392 triệu đồng, bằng 85% so với kế hoạch năm 2015 là 59 672 triệu đồng.

- Doanh thu bán sản phẩm sản xuất đạt 50 568 triệu đồng, sản lượng tiêu thụ là 64 347 000 viên QTC, tăng 3 258 000 viên QTC so với năm 2014 là 61 089 000 viên QTC, giá bán bình quân chung toàn Công ty đạt 786 đồng/viên QTC.

Trong đó từng Nhà máy đạt kết quả như sau:

+ Nhà máy Từ Sơn: Doanh thu đạt 30 737 triệu đồng, bằng 106 % so với năm 2014 (28 968 triệu đồng), đạt 91% kế hoạch năm 2015 là 33 759 triệu đồng. Sản lượng tiêu thụ 33 950 000 viên QTC, giá bán bình quân đạt 905 đồng/viên QTC, thấp hơn năm 2014 là 14 đồng/viên QTC.

+ Nhà máy Hải Dương: Doanh thu đạt 21 252 triệu đồng, bằng 100% so với năm 2014 (21 357 triệu đồng), đạt 82% kế hoạch năm 2015 là 25 913 triệu đồng. Sản lượng tiêu thụ 30 097 000 viên QTC, giá bán bình quân đạt 706 đồng/viên QTC, giảm 16 đồng/ viên so với năm 2014 là 722 đồng/ viên. Nguyên nhân là giá bán gạch xây tại thị trường khu vực Hải Dương quá thấp và Nhà máy đã tiêu thụ hết các sản phẩm sản xuất và tồn kho phẩm cấp A₂, nên giá bán bình quân giảm. Hiện tại Nhà máy chỉ còn tồn 4 triệu viên sản phẩm A₁.

- Các khoản phải thu là: 4 787 triệu đồng, giảm 7 271 triệu đồng so với số phải thu năm 2014 là 12 058 triệu đồng. Trong đó phải thu bán hàng là: 3 477 triệu đồng, bằng 6,86% doanh thu thực hiện năm 2015, giảm 1,9% về tỷ lệ và 1 192 triệu đồng về giá trị so với số phải thu năm 2014 là 4 669 triệu đồng.

+ Dự phòng các khoản nợ phải thu khó đòi 2 037 đồng, giảm 328 triệu đồng so với năm 2014 là 2 365 triệu đồng.

- Chi phí bán hàng là 1 763 triệu đồng, bằng 61% kế hoạch, chiếm 3,5% doanh thu thực hiện, bằng với kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao nhưng vẫn tăng 336 triệu đồng so với năm 2014 là 1 427 triệu đồng.

- Hàng tồn kho có giá trị là: 17 245 triệu đồng, giảm 6 927 triệu đồng so với năm 2014 là 24 172 triệu đồng.

Trong đó thành phẩm tồn kho là 11 193 000 viên QTC, giảm 10 414 000 viên QTC so với năm 2014 là 21 607 000 viên QTC.

Thành phẩm tồn kho chủ yếu là sản phẩm gạch xây sản xuất trong năm 2015, đảm bảo chất lượng và 83% sản phẩm tồn kho đạt tiêu chuẩn loại A₁. Với giá trị thành phẩm tồn kho là 7 775 triệu đồng, đơn giá tồn kho bình quân là 746 đồng/viên QTC, tăng 104 đồng/viên QTC so với năm 2014. So với giá thành công xưởng 701 đồng/viên QTC và giá bán bình quân năm 2015 là 782 đồng/viên QTC, cho thấy giá trị tồn kho đang nằm trong giới hạn giữa lỗ và lãi, nhưng vẫn an toàn về tài chính vì từ đầu năm 2016 Công ty đã tăng giá bán khoảng 5%.

1.4. Các hoạt động tài chính

- Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2015: 112 triệu đồng. Trong đó lợi nhuận từ sản xuất kinh doanh - 553 triệu đồng, không đạt mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông là + 216 triệu đồng. Lợi nhuận khác đạt 666 triệu đồng là do hoàn nhập một số khoản nợ không rõ nguồn gốc là 251 triệu đồng và số thu về bảo lãnh hợp đồng lao động 682 triệu đồng.

Trong các nguyên nhân, yếu tố ảnh hưởng tới lợi nhuận, HĐQT báo cáo và giải trình một số vấn đề sau:

+ Doanh thu hoạt động tài chính đạt 465 triệu đồng, tăng 130 triệu đồng so với năm 2014 là 335 triệu đồng.

+ Chi phí tài chính là 176 triệu đồng, giảm 1 243 triệu đồng so với năm 2014 là 1 419 triệu đồng, trong đó chi phí lãi vay 826 triệu đồng, giảm 355 triệu đồng so với năm 2014 là 1 181 triệu đồng, dự phòng hoàn nhập tổn thất đầu tư là 650 triệu đồng.

+ Trả trước cho người bán 1 120 triệu đồng, giảm 6 627 triệu đồng so với năm 2014 là 7 747 triệu đồng. Số này là do thu hồi số tiền trả việc chuyển nhượng mặt bằng của Công ty Nhân Trí Việt.

+ Các khoản phải thu khác 1 536 triệu đồng, giảm 773 triệu so với năm 2014 là 2 269 triệu đồng.

1.5. Các chỉ tiêu khác

- Chi phí quản lý doanh nghiệp là 6 038 triệu đồng, bằng 83% kế hoạch là 7 271 triệu đồng, giảm 750 triệu đồng so với năm 2014 là 6 788 triệu đồng. Trong đó khoản chi phí doanh nghiệp tăng lên đáng lưu ý là: Khoản chi trả trợ cấp mất việc làm cho 57 công nhân có thâm niên công tác tại Công ty trên 20 năm là 1 521 triệu đồng do ảnh hưởng chế độ chính sách về bảo hiểm xã hội của Nhà nước.

- Khấu hao cơ bản tài sản cố định: 2 715 triệu đồng, bằng 107% kế hoạch là 2 527 triệu đồng. Chi phí sửa chữa lớn đã trích đúng chế độ quy định vào giá thành sản xuất.

- Chỉ tiêu nợ phải trả:

+ Nợ dài hạn: Các khoản nợ dài hạn của Công ty không có:

+ Nợ ngắn hạn là 12 263 triệu đồng trong đó vay ngắn hạn là 6 876 triệu đồng, giảm 9 159 triệu đồng so với khoản 21 422 triệu đồng của năm 2014. So với tài sản ngắn hạn là 36 120 triệu đồng thì nợ ngắn hạn chỉ chiếm khoảng 34% tài sản ngắn hạn.

- Vốn chủ sở hữu: 45 514 triệu đồng, tăng 112 triệu đồng so với năm 2014. Quỹ đầu tư phát triển còn lại 9 213 triệu đồng, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối 2 785 triệu đồng.

2. Công tác đầu tư XD CB

2.1. Giá trị đầu tư XD CB năm 2015: Không

2.2. Đánh giá về công tác đầu tư:

- Các hạng mục thực hiện năm 2015:

Hoàn thành việc bàn giao giấy phép đầu tư dự án Nhà máy Phú Bình - tỉnh Thái Nguyên, bàn giao lại mặt bằng cho nhà đầu tư tiếp theo và đã thu hồi đủ số tiền đã đầu tư vào mặt bằng dự án Phú Bình. Hoàn thiện các thủ tục chấm dứt đầu tư và thanh lý các hợp đồng kinh tế có liên quan đến dự án Phú Bình.

- Các hạng mục chuyển tiếp từ năm 2014 sang năm 2015:

Dự án di chuyển 2 Nhà máy và chuyển đổi đất thành khu đô thị Công ty vẫn đang tiếp tục thực hiện dự án. Hiện tại các Nhà máy đã xác định xong giá trị tài sản trên đất và đã có chứng thư thẩm định giá của Công ty cổ phần định giá và dịch vụ tài chính Việt Nam.

3. Thanh toán tiền lương, tiền công cho người lao động

- Tổng thu nhập của người lao động là: 14 289 triệu đồng, chiếm 28,25% doanh thu, đạt tỷ lệ 81% kế hoạch năm và bằng 101,2% so với năm 2014. Về tỷ lệ/doanh thu tăng thêm 1,7 % so với năm 2014 và cao hơn mức quy định bình quân của Tổng công ty Viglacera quy định cho Người đại diện phần vốn. Trong đó quỹ tiền lương của người lao động là: 13 258 triệu đồng, chiếm 26,2% doanh thu, thu nhập khác là 1 030 triệu đồng.

Thanh toán tiền lương cho cán bộ quản lý, nhân viên nghiệp vụ, công nhân trực tiếp ở các Nhà máy theo sản phẩm sản xuất và đơn giá bán bình quân hàng tháng nên mức chi tiền công đúng theo tỷ lệ doanh thu được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

- Năng suất lao động theo doanh thu cả năm: Đạt 236 triệu đồng doanh thu/người/năm, bằng 97,5% so với kế hoạch là 242 triệu đồng/người/năm và tăng 59 triệu đồng/người/năm so với thực hiện năm 2014 là 177 triệu đồng.

- Năng suất lao động theo hiện vật: Đạt 250 000 viên QTC/người/năm, bằng 99,2% so với kế hoạch là 252 000 viên QTC/người/năm và tăng 58 000 viên QTC/người/năm so với thực hiện năm 2014 là 192 000 viên QTC/người/năm.

- Thu nhập bình quân đạt 5 564 000 đồng/người/tháng, đạt tỷ lệ 94,4% so với kế hoạch năm là 5 892 000 đồng/người/tháng và, bằng 142% so với thực hiện năm 2014 là 3 907 000 đồng/người/tháng.

Thời gian thanh toán lương hàng tháng vẫn đảm bảo đúng Thỏa ước lao động tập thể, không chậm lương, nợ lương. Tiền thưởng Tết cho cán bộ công nhân viên đạt bình quân 5 211 000 đồng/người và đến ngày 29 tháng 01 năm 2016 Công ty đã chi đầy đủ cho mọi người.

4. Thực hiện chế độ chính sách với người lao động:

- Căn cứ Nghị định số 49/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Lao động về tiền lương. Nghị định số 103/2014/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về việc quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc trong các doanh nghiệp là 2 750 000 đồng/người/tháng.

Công ty đã xây dựng và ban hành mức lương tối thiểu áp dụng trong Công ty, mức tham gia các chế độ bảo hiểm bắt buộc (BHXH, BHTN, BHYT) cho người lao động theo bảng lương mới, đồng thời thực hiện nghiêm túc các điều khoản của Thỏa ước lao động tập thể, Nội quy lao động Công ty.

- Đào tạo nguồn nhân lực: Năm 2015 Công ty vẫn tiếp tục tạo điều kiện để cán bộ quản lý học chuyên ngành nâng cao trình độ chuyên môn và cập nhật các kiến thức phục vụ cho công việc quản lý.

- Thực hiện tốt chế độ chăm sóc sức khỏe người lao động, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho tất cả người lao động và khám bệnh nghề nghiệp cho các đối tượng có nguy cơ cao.

- Thực hiện các chế độ chính sách: Tạo điều kiện thủ tục đưa đi giám định sức khoẻ và thực hiện chế độ hưu trí cho các trường hợp nghỉ hưu trước tuổi, đúng tuổi, các trường hợp nghỉ chấm dứt hợp đồng lao động, các chế độ ốm đau, thai sản đều được thanh toán đầy đủ các chế độ chính sách theo quy định.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty có 05 thành viên, được bầu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 21 tháng 3 năm 2015, trong đó có 02 thành viên tham gia điều hành và 03 thành viên không tham gia điều hành, không có thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

Từ tháng 5 năm 2015 có sự thay đổi vị trí của một thành viên trong Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị đã kịp thời bầu bổ sung thay thế 01 thành viên mới từ tháng 5 và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 phê chuẩn việc thay thế này.

Trong năm, Hội đồng quản trị đã tổ chức 05 cuộc họp thường kì, 02 lần lấy ý kiến bằng văn bản. Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện vai trò là đại diện cho cổ đông, tham gia quản lý điều hành, tham dự đầy đủ các hội nghị và đóng góp ý kiến vào việc quản lý vận hành Công ty.

Với tư cách là đại diện cho chủ sở hữu, hoạt động của Hội đồng quản trị đã đảm bảo quyền lợi hợp pháp và chính đáng của các cổ đông.

Mọi hoạt động của Hội đồng quản trị đều tuân thủ theo quy định tại Điều lệ Công ty và các mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông. Vai trò quản lý, chỉ đạo của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc điều hành và bộ máy quản lý của Công ty được thực hiện nghiêm túc và đảm bảo lợi ích của cổ đông. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị với Giám đốc; của Ban kiểm soát Công ty với Hội đồng quản trị và với Giám đốc được thực hiện nghiêm túc, khách quan và minh bạch.

Ban kiểm soát của Công ty đã có đủ số thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu. Trong năm, Ban kiểm soát đã thực hiện đúng vai trò chức năng và quyền hạn của Ban kiểm soát, các cuộc họp cũng như các quyết định của Hội đồng quản trị đều có mặt, có sự tư vấn và đóng góp ý kiến của Ban kiểm soát.

Các vấn đề về quản trị Công ty được công khai và minh bạch, hoạt động của HĐQT có hiệu lực và hiệu quả, các quyết định của HĐQT đều kịp thời và mang tính pháp lý cao nên đã phát huy hiệu quả trong chỉ đạo điều hành của Công ty.

Mặc dù gặp nhiều khó khăn, trong năm, sản xuất kinh doanh đạt một số chỉ tiêu chính, nhiều chỉ tiêu về sản xuất và bán hàng không đạt yêu cầu nhưng một số chỉ tiêu

1958
TY
AN
ERA
IN
BAC N

tài chính của Công ty vẫn có chỉ số ngày càng tốt hơn so với các đơn vị trong cùng ngành hàng.

Sản phẩm của Công ty vẫn được người tiêu dùng trong nước chấp nhận về chất lượng và lựa chọn để xây dựng các công trình văn hóa, các nhà thờ dòng họ, các đình chùa và tiếp tục được xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản.

Với cơ quan quản lý giao dịch chứng khoán: HĐQT Công ty thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, đúng thời gian các báo cáo thông tin định kỳ, báo cáo quản trị Công ty. Cử cán bộ và các thành viên HĐQT tham gia học tập, tập huấn các quy định mới của UBCK Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội. Các thông tin cần thiết của Công ty được cập nhật đầy đủ và đúng thời gian quy định trên website Công ty và của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, UBCK Nhà nước.

Điều đó đánh giá các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã có nhiều cố gắng và đã hoàn thành nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông tin tưởng giao cho.

III. KẾ HOẠCH DỰ KIẾN NĂM 2016

1. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2016

TT	Khoản mục	Đơn vị tính	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	Tỷ lệ (%)
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr đ	112	1 000	
2	Các khoản nộp ngân sách	Tr đ	3 745	2 761	74
3	Phải thu bán hàng	Tr đ	3 477	4 000	115
4	Trị giá thành phẩm tồn kho	Tr đ	7 775	6 400	82
5	Khấu hao cơ bản TSCĐ	Tr đ	2 715	2 445	90
6	Doanh thu	Tr đ	50 571	52 000	103
7	Lao động bình quân	Người	214	178	83
8	Thu nhập bình quân	Đ/tháng	5 565	5 399	97
9	Năng xuất lao động	Tr đ/người	236	292	124
10	Sản lượng sản xuất	1000v	53 645	55 262	103
11	Sản lượng tiêu thụ	1000v	64 048	57 370	90
12	Số lượng tồn kho	1000v	11 193	9 086	81
13	Đầu tư XD CB	Tr đ	00	19 305	
14	Trả nợ vay ĐTXD	Tr đ	00	00	

2. Phương án đầu tư năm 2016

2.1. Chuyển đổi sản phẩm

Hiện tại Chính phủ và các địa phương đang hạn chế tối đa việc sản xuất gạch ngói từ đất nung, việc tìm kiếm nguồn nguyên liệu để sản xuất ngày càng khó khăn, nguồn nhân công, chi phí nhân công và các chi phí nhiên liệu, năng lượng ngày càng gia tăng. Do đó ngoài việc tập trung khai thác tối đa hiệu quả đầu tư hiện có, sản xuất các sản phẩm gạch ngói nung giá trị cao, có lợi thế cạnh tranh vẫn là hướng đi trước mắt cho sự phát triển và ổn định của Công ty.

Về lâu dài cần giữ các lợi thế về vị trí địa lý và giá trị thương hiệu của Công ty. Giám đốc Công ty đã khảo sát và quy hoạch lại các Nhà máy, khảo sát các dây chuyền công nghệ hiện đại để có thể tiến hành dự án chuyển đổi công nghệ sản xuất sản phẩm gạch ngói không nung tại Nhà máy Từ Sơn và Hải Dương.

Sau khi xem xét công nghệ và các thiết bị, căn cứ các điều kiện hiện tại, Công ty đã tính toán và lập khái toán mức vốn đầu tư sản xuất gạch ngói không nung có công suất tương đương 40 triệu viên QTC/năm với giá trị đầu tư khoảng 19 305 000 000 đồng.

Hội đồng quản trị Công ty đã yêu cầu Giám đốc Công ty: Triển khai các bước tiếp theo để lập dự án đầu tư sản xuất gạch ngói không nung có công suất 40 triệu viên QTC/năm. Lựa chọn vị trí thích hợp (Hải Dương hoặc Từ Sơn) để trình Hội đồng quản trị phê duyệt và triển khai dự án vào thời điểm thích hợp.

2.2. Công tác chuẩn bị dự án tại Nhà máy Từ Sơn

Năm 2016 tiếp tục triển khai các hồ sơ cần thiết để Hội đồng quản trị xem xét, trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất tại Từ Sơn khi thị trường bất động sản khu vực Bắc Ninh và lân cận Hà Nội có chuyển biến tích cực.

3. Biện pháp thực hiện

- Tiếp tục tổ chức tốt công tác sửa chữa đảm bảo năng lực sản xuất, khôi phục công suất thiết kế và giá trị tài sản ở cả 02 Nhà máy. Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để vận hành có hiệu quả 02 Nhà máy khi thị trường vật liệu hồi phục thuận lợi cho công tác bán hàng.

- Tiếp tục sản xuất các sản phẩm đặc thù, có giá trị tại cả 02 Nhà máy với chất lượng ổn định, giá thành hợp lý kết hợp xây dựng các định mức và tiêu chuẩn sản phẩm mới để đáp ứng mọi nhu cầu của việc tu tạo các kiến trúc cổ.

- Rà soát lại tất cả các định mức vật tư, hao phí nhân công đã thực hiện năm 2015 để điều chỉnh toàn bộ các Quy chế khoán nội bộ năm 2016.

- Đẩy mạnh công tác tiêu thụ sản phẩm với các hợp đồng kinh tế, tăng cường thu hồi các khoản nợ cũ đang trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi.

- Tiếp tục bổ sung, xây dựng và hoàn thiện các quy trình, hướng dẫn CBCNV, đào tạo lại các chuyên gia đánh giá và phối hợp với đơn vị tư vấn để thực hiện hệ thống quản lý chất lượng phục vụ cho công tác quản lý Công ty.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị và ban quản lý điều hành Công ty cổ phần Viglacera Từ Sơn về kết quả SXKD năm 2015 và kế hoạch năm 2016.

Trân trọng cảm ơn và chúc sức khỏe các quý vị cổ đông./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu hồ sơ ĐH.

T/M Hội đồng quản trị



Chủ tịch

Nguyễn Văn Cơ

Hà Nội, ngày tháng 03 năm 2016

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016)

Kính thưa các vị đại biểu, thưa quý vị cổ đông!

- Căn cứ theo chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát được qui định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Viglacera Từ Sơn;

- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty cổ phần Viglacera Từ Sơn; đã được kiểm toán do Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC có trụ sở tại số 1 Lê Phụng Hiểu - Hà Nội;

- Căn cứ kết quả theo dõi, kiểm soát tình hình điều hành, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2015.

Ban kiểm soát xin báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông tình hình thực hiện công tác kiểm soát Công ty trong năm 2015 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát có 03 thành viên được bầu tại đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 21 tháng 3 năm 2015 là Bà Lê Ngân Bình (Trưởng ban), Bà Nguyễn Thị Hải Hà và Bà Nguyễn Thị Mơ.

Được sự phối hợp của hội đồng quản trị, ban kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty với các nội dung công việc sau:

- Thay mặt cổ đông kiểm soát thường xuyên các hoạt động sản xuất kinh doanh và quản trị điều hành của Công ty thông qua hồ sơ tài liệu, chứng từ và tham dự các cuộc họp của hội đồng quản trị và ban điều hành Công ty, tuân thủ điều lệ Công ty và Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông.

- Xem xét rà soát các báo cáo tài chính; báo cáo thường niên hoạt động sản xuất kinh doanh và kế hoạch của Công ty theo định kỳ; báo cáo của đơn vị kiểm toán độc lập; và đưa ra kiến nghị để khắc phục các tồn tại trong trường hợp cần thiết;

- Trong năm 2015, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông hoặc của cán bộ công nhân viên lao động Công ty về Hội đồng quản trị, Ban điều hành và cán bộ quản lý Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ;

- Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban điều hành của Công ty tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ. Không có áp lực, rào cản nào làm ảnh hưởng đến nhiệm vụ được giao.



II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2015

Ban kiểm soát đã giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh, thẩm định báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 của Công ty. Nội dung chi tiết như sau:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 của Công ty được thể hiện đầy đủ, rõ ràng trong báo cáo tài chính. Công ty tuân thủ theo Luật kế toán, chuẩn mực kế toán trong công tác hạch toán kế toán.

- Sổ sách kế toán rõ ràng, minh bạch; Việc tính toán, ghi chép các số liệu trong báo cáo phản ánh trung thực, đúng nguyên tắc; Việc luân chuyển, sử dụng, lưu trữ bảo quản chứng từ hợp pháp, hợp lệ, hợp lý.

- Công tác kế toán được thực hiện phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các qui định pháp luật.

- Đã thực hiện quyết toán và kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2015 theo đúng qui định của Nhà nước, nghị quyết của Hội đồng quản trị, và theo đúng chuẩn mực kế toán hiện hành.

1.1. Một số chỉ tiêu về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015:

TT	KHOẢN MỤC	ĐVT	KẾ HOẠCH 2015	THỰC HIỆN 2015	TỶ LỆ TH/KH (%)
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	216	112	52%
2	Các khoản nộp ngân sách	Tr.đ	4.279	3.745	88%
3	Phải thu bán hàng	Tr.đ	5.000	3.477	70%
4	Trị giá thành phẩm tồn kho	Tr.đ	7.197	7.775	108%
5	Khấu hao cơ bản TSCĐ	Tr.đ	2.527	2.684	106%
6	Doanh thu	Tr.đ	59.672	50.571	85%
7	Lao động bình quân	Người	247	214	87%
8	Thu nhập bình quân	Đ/ tháng	5.892	5.565	94%
9	Năng suất lao động	Tr.đ/người	242	236	98%
10	Sản lượng sản xuất	1000v	62.275	53.645	86%
11	Sản lượng tiêu thụ	1000v	66.255	64.048	97%
12	Số lượng tồn kho	1000v	9.831	11.193	114%

1.2. Một số chỉ tiêu về tình hình tài chính năm 2015:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2015	Năm 2014
1	Tổng tài sản	Triệu đồng	57.777	66.825
	Trong đó: - Tài sản ngắn hạn	Triệu đồng	36.199	42.950
	- Tài sản dài hạn	Triệu đồng	21.578	23.875
2	Tổng vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	45.514	45.402
	Trong đó: - Vốn điều lệ	Triệu đồng	20.002	20.002
	- Thặng dư vốn	Triệu đồng	1.593	1.593
	- Các quỹ	Triệu đồng	26.591	26.591
	- LN sau thuế chưa phân phối	Triệu đồng	(2.672)	-2.784
3	Doanh thu	Triệu đồng	50.571	53.293
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	112	732
6	Cơ cấu tài sản			
	-Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản	%	62,7%	64,3%
	-Tài sản dài hạn / Tổng tài sản	%	37,3%	35,7%
7	Cơ cấu vốn			
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	21,2%	32,1%
	- Vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	%	78,8%	67,9%
8	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán nhanh (TS ngắn hạn-hàng tồn kho)/nợ ngắn hạn	Lần	1,5	0,8
	- Khả năng thanh toán hiện hành (TS ngắn hạn/nợ ngắn hạn)	Lần	3,0	2,0
9	Tỷ suất sinh lời			
	- Lợi nhuận trước thuế/ doanh thu thuần	%	0,22%	1,4%
	- Lợi nhuận trước thuế/ Vốn chủ sở hữu	%	0,25%	1,6%

(Chi tiết xem trong báo cáo tài chính riêng năm 2015 của Công ty)

- Qua báo cáo sơ bộ nêu trên, có thể nhận thấy: Các chỉ tiêu chủ yếu về giá trị doanh thu và hàng tồn kho, lợi nhuận của Công ty năm 2015 chưa đạt so với kế hoạch đại hội đồng cổ đông đặt ra.

Lợi nhuận của Công ty năm 2015 là 112 triệu

Trong đó: Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh là: -553 triệu.

Lợi nhuận khác là 666 triệu đồng. (Chủ yếu là do hoàn nhập một số khoản nợ không rõ nguồn gốc và số phải thu về bảo lãnh hợp đồng lao động).

Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty vẫn đảm bảo hiệu quả, các chỉ tiêu tiêu hao vật tư chính như đất, than, điện, dầu, ... đều được tiết kiệm tối đa nhằm hạ giá thành sản phẩm tối ưu. Tuy nhiên kết quả chung lỗ 553 triệu đồng do ảnh hưởng từ một số khoản phát sinh bất thường, ví dụ:

01019
 ONG T
 PHÂN
 LACE
 Ờ SƠN
 N-T. B

- Khoản chi trả trợ cấp mất việc làm cho 57 công nhân có thâm niên công tác tại Công ty trên 20 năm là 1.521 triệu đồng,

- Chi phí tiền công và các chi phí bảo hiểm cho người lao động tăng 14.5% từ 2.400.000 đồng đến 2.750.000 đồng từ 01/01/2015.

- Các chỉ tiêu cơ cấu nguồn vốn và tài sản, khả năng thanh toán của Công ty trong năm tốt, vốn đầu tư của cổ đông được bảo toàn, Công ty vẫn đảm bảo đủ khả năng thanh toán nợ ngắn hạn và nợ đến hạn (khả năng thanh toán nhanh đạt 1,5 lần; khả năng thanh toán hiện hành đạt 3 lần).

- Tỷ lệ nợ phải trả / nguồn vốn chủ sở hữu thấp (đạt 0,3 lần) và tiếp tục giảm so với năm 2014, chứng tỏ Công ty hoạt động chủ yếu trên vốn tự có, vốn vay và vốn chiếm dụng của các tổ chức thấp; khả năng tự chủ tài chính tốt và bền vững.

- Tại thời điểm 31/12/2015, số dư các khoản phải thu của khách hàng của Công ty là 3,477 tỷ đồng (bằng 6,5% doanh thu), trong đó số nợ quá hạn vẫn chiếm tỷ lệ cao (số trích lập dự phòng nợ phải thu khách hàng khó đòi tại 31/12/2015 là 1,944 tỷ đồng), trong năm tới Công ty vẫn cần áp dụng các biện pháp quyết liệt để thu hồi nợ cũ, hoặc xác định phương án xử lý nợ phù hợp.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty

- Hội đồng quản trị đã điều hành hoạt động của Công ty tuân thủ đúng pháp luật, điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 05 cuộc thường kỳ, 02 lần lấy ý kiến bằng văn bản và đưa ra những Nghị quyết kịp thời để chỉ đạo điều hành Công ty. Các nghị quyết của HĐQT, và ban điều hành phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của pháp luật, điều lệ Công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Ban điều hành Công ty đã triển khai thực hiện đầy đủ và kịp thời các quyết định, nghị quyết của Hội đồng quản trị, chủ động trong công việc, chỉ đạo điều hành đảm bảo đủ công ăn việc làm và nâng cao thu nhập cho cán bộ công nhân viên.

- Ban điều hành Công ty thường xuyên tổ chức các cuộc họp để bàn, kiểm điểm việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty, đồng thời chấn chỉnh kịp thời và đưa ra biện pháp khắc phục những tồn tại, thiếu sót, ...

3. Tình hình một số mặt hoạt động của Công ty

- Chế độ người lao động (thời gian thanh toán lương hàng tháng, mức thu nhập bình quân, thực hiện tốt việc chăm sóc sức khỏe cho người lao động....) được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về lao động và thỏa ước lao động tập thể.

- Về vấn đề đào tạo nguồn nhân lực: Công ty luôn quan tâm đến việc đào tạo cán bộ quản lý học chuyên ngành nâng cao trình độ chuyên môn và cập nhật các kiến thức phục vụ cho công việc quản lý.

III. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2016 CỦA BAN KIỂM SOÁT

Sau đại hội cổ đông thường niên năm 2016, Ban kiểm soát sẽ lập chương trình làm việc cụ thể theo đúng chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát cũng như những quy định tại luật doanh nghiệp và điều lệ của Công ty, tập trung các công việc chủ yếu sau:

- Giám sát tình hình thực hiện nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2016, tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016;
- Giám sát hoạt động của hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty;
- Thực hiện thẩm tra báo cáo tài chính, báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị;
- Chủ động nghiên cứu, nâng cao về mặt nghiệp vụ kiểm tra giám sát nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Tăng cường công tác quản trị và điều hành, tạo điều kiện để Công ty phát triển ổn định, đạt và vượt các chỉ tiêu tài chính ĐHCĐ giao, đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa cho Công ty và cổ đông của Công ty.
- Tăng cường quản trị công nợ, đảm bảo hiệu quả hoạt động của Công ty.
- Đẩy mạnh công tác phát triển nguồn nhân lực, xây dựng chính sách cán bộ phù hợp với yêu cầu phát triển của Công ty.

Trên đây là những nội dung báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát về tình hình thực hiện việc kiểm soát năm 2015. Kính trình đại hội cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng kính trình.

TM BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Lê Ngân Bình



Bắc Ninh, ngày 19 tháng 3 năm 2016.

Số: 20./TTr-HĐQT

TỜ TRÌNH

*V/v: Biểu quyết thông qua một số nội dung
tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016*

**Kính gửi: Các cổ đông và đại diện cổ đông tham dự
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa 13 kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2015;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2006, được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Viglacera Từ Sơn;

- Căn cứ kế hoạch SXKD và đầu tư xây dựng năm 2015 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên Nghị quyết thông qua ngày 21 tháng 3 năm 2015; kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015.

Hội đồng quản trị CTCP Viglacera Từ Sơn trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 xem xét và biểu quyết thông qua các nội dung sau:

1. Phê duyệt các báo cáo năm 2015

Đề nghị ĐHĐCĐ phê duyệt các báo cáo:

- Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2015.
- Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả thực hiện công tác kiểm soát, giám sát hoạt động năm 2015.
- Báo cáo quyết toán tài chính năm 2015 do Công ty lập ngày 19 tháng 01 năm 2016.
- Báo cáo kiểm toán độc lập ngày 03 tháng 02 năm 2016 của Công ty trách nhiệm hữu hạn Hãng kiểm toán AASC - Bộ tài chính kiểm toán Báo cáo quyết toán tài chính năm 2015 của Công ty cổ phần Viglacera Từ Sơn.
- Báo cáo giải trình các ý kiến ngoại trừ của Kiểm toán viên được ghi nhận tại Báo cáo kiểm toán năm 2015.



Kết quả thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 thể hiện ở các chỉ tiêu chính như sau:

TT	Khoản mục	Đơn vị tính	Kế hoạch 2015	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr đ	216	112	52
2	Các khoản nộp ngân sách	Tr đ	4 279	3 745	88
3	Phải thu bán hàng	Tr đ	5 000	3 477	70
4	Trị giá thành phẩm tồn kho	Tr đ	7 197	7 775	108
5	Khấu hao cơ bản TSCĐ	Tr đ	2 527	2 715	107
6	Doanh thu	Tr đ	59 672	50 571	85
7	Lao động bình quân	Người	247	214	87
8	Thu nhập bình quân	Đ/tháng	5 892	5 565	94
9	Năng xuất lao động	Tr đ/người	242	236	98
10	Sản lượng sản xuất	1000v	62 275	53 645	86
11	Sản lượng tiêu thụ	1000v	66 255	64 048	97
12	Số lượng tồn kho	1000v	9 831	11 193	114
13	Đầu tư XDCB	Tr đ	00	00	

2. Phân phối lợi nhuận và các quỹ năm 2015

Do lợi nhuận chưa phân phối của Công ty trên Báo cáo tài chính năm 2015 còn lỗ lũy kế năm trước là 2 785 triệu.

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt: Lợi nhuận năm 2015 của Công ty được phân bổ 100% vào lợi nhuận chưa phân phối để bù đắp lỗ lũy kế.

3. Quỹ thưởng ban quản lý điều hành năm 2015

Theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên: Để động viên khuyến khích và tăng cường vai trò quản lý và giám sát của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát với bộ máy điều hành trong việc hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận năm 2015, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban quản lý điều hành vận hành năm 2015 có lợi nhuận trên 1 tỷ đồng thì sẽ được thưởng 10% lợi nhuận trước thuế và được thưởng thêm 30% giá trị phần vượt kế hoạch lợi nhuận.

Do chỉ đạt mục tiêu có lợi nhuận và không đạt kế hoạch và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông nên đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt không thưởng phạt Ban quản lý điều hành năm 2015.

4. Kế hoạch năm 2016

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt kế hoạch năm 2016 với các chỉ tiêu chính như sau:

TT	Khoản mục	Đơn vị tính	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	Tỷ lệ (%)
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr đ	112	1 000	
2	Các khoản nộp ngân sách	Tr đ	3 745	2 761	74
3	Phải thu bán hàng	Tr đ	3 477	4 000	115
4	Trị giá thành phẩm tồn kho	Tr đ	7 775	6 400	82
5	Khấu hao cơ bản TSCĐ	Tr đ	2 715	2 445	90
6	Doanh thu	Tr đ	50 571	52 000	103
7	Lao động bình quân	Người	214	178	83
8	Thu nhập bình quân	Đ/tháng	5 565	5 399	97
9	Năng xuất lao động	Tr đ/người	236	292	124
10	Sản lượng sản xuất	1000v	53 645	55 262	103
11	Sản lượng tiêu thụ	1000v	64 048	57 370	90
12	Số lượng tồn kho	1000v	11 193	9 086	81
13	Đầu tư XDCB	Tr đ	00	19 305	
14	Trả nợ vay ĐTXD	Tr đ	00	00	

5. Tiền thưởng Ban quản lý điều hành năm 2016

Đề động viên khuyến khích và tăng cường vai trò quản lý và giám sát của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn: Giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban quản lý điều hành vận hành năm 2016 đạt mục tiêu: Có lợi nhuận trên 1 tỷ đồng thì sẽ được thưởng 30% giá trị phần lợi nhuận trên 1 tỷ.

6. Tiền công năm 2015 của Giám đốc Công ty, HĐQT, BKS

Theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông: Mức khoản tiền lương cho Giám đốc điều hành năm 2015 là 300 triệu đồng/năm.

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt:

- Tạm thanh toán 80% khoản tiền lương khoản 240 triệu đồng/năm cho Giám đốc điều hành.

Lý do: Không đạt chỉ tiêu lợi nhuận nên giảm 60 triệu đồng.

- Chi phí tiền lương cho thành viên HĐQT, BKS, Thư ký và Người công bố thông tin của Công ty là 8 người x 20 000 000 đồng = 160 000 000 đồng.

7. Chi phí tiền lương năm 2016

7.1. Mức tiền lương thấp nhất áp dụng cho năm 2016

Căn cứ Nghị định số 122/2015/NĐ - CP ngày 14 tháng 11 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành mức lương tối thiểu vùng áp dụng cho các doanh nghiệp, hợp tác xã có sử dụng lao động.

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông cho áp dụng mức lương thấp nhất trả cho người lao động năm 2016 tại Công ty là 3 100 000 đồng/tháng, tương ứng 129 167 đồng/ngày.

7.2. Chi phí tiền lương năm 2016

Chi phí tiền lương cho sản xuất kinh doanh < 28 % doanh thu.

7.3. Tiền công năm 2015 của Giám đốc Công ty

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt:

Mức khoán tiền lương cho Giám đốc điều hành năm 2016: 300 triệu đồng/năm.

Cho phép tạm thanh toán tối đa 240 triệu đồng/năm.

7.4. Chi phí thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Chi phí thù lao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị: 36 triệu đồng/năm.

Thù lao cho 4 thành viên Hội đồng quản trị: 96 triệu đồng/năm.

Thù lao cho Trưởng ban kiểm soát: 27 triệu đồng/năm.

Thù lao cho 2 thành viên Ban kiểm soát, Thư ký và Người công bố thông tin của Công ty là 3 người x 12 triệu đồng/ năm = 36 triệu đồng/năm.

Tổng chi phí thù lao cho các Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát : 195 triệu đồng/năm.

7.5. Tổng mức khoán tiền lương năm 2016

Tổng chi phí tiền lương không vượt quá tỷ lệ 30% doanh thu.

8. Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2016

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt lựa chọn Công ty trách nhiệm hữu hạn Hãng kiểm toán AASC là đơn vị soát xét Báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016.

Giao cho Giám đốc điều hành trao đổi, thoả thuận và ký kết hợp đồng kiểm toán năm 2016 với Công ty trách nhiệm hữu hạn Hãng kiểm toán AASC.

9. Phương án đầu tư năm 2016

9.1. Chuyển đổi sản phẩm

Hiện tại Chính phủ và các địa phương đang hạn chế tối đa việc sản xuất gạch ngói từ đất nung, việc tìm kiếm nguồn nguyên liệu để sản xuất ngày càng khó khăn, nguồn nhân công, chi phí nhân công và các chi phí nhiên liệu, năng lượng ngày càng gia tăng. Do đó ngoài việc tập trung khai thác tối đa hiệu quả đầu tư hiện có, sản xuất các sản phẩm gạch ngói nung giá trị cao, có lợi thế cạnh tranh vẫn là hướng đi trước mắt cho sự phát triển và ổn định của Công ty.

Về lâu dài cần giữ các lợi thế về vị trí địa lý và giá trị thương hiệu của Công ty, HĐQT Công ty đã giao cho Giám đốc Công ty đã khảo sát và quy hoạch lại các Nhà máy, khảo sát các dây chuyền công nghệ hiện đại để có thể tiến hành dự án chuyển đổi công nghệ sản xuất sản phẩm gạch ngói không nung tại Nhà máy Từ Sơn và Hải Dương.

Sau khi xem xét công nghệ và các thiết bị, căn cứ các điều kiện hiện tại, Công ty đã tính toán và lập khái toán mức vốn đầu tư sản xuất gạch ngói không nung có công suất tương đương 40 triệu viên QTC/năm với giá trị đầu tư khoảng 19 305 000 000 đồng.

Hội đồng quản trị Công ty đề nghị Đại hội đồng cổ đông:

- Cho phép triển khai các bước tiếp theo để lập dự án đầu tư sản xuất gạch ngói không nung có công suất 40 triệu viên QTC/năm.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị làm các thủ tục theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty để phê duyệt và triển khai dự án vào thời điểm thích hợp.

9.2. Công tác chuẩn bị dự án tại Nhà máy Từ Sơn

Năm 2016 tiếp tục triển khai các hồ sơ cần thiết để Hội đồng quản trị xem xét, trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất tại Từ Sơn khi thị trường bất động sản khu vực Bắc Ninh và lân cận Hà Nội có chuyển biến tích cực.

10. Phê chuẩn: Tỷ lệ sở hữu của cổ đông nước ngoài.

Căn cứ nghị định 60/2015/NĐ - CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về việc Quy định tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài.

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt: Không hạn chế tỷ lệ sở hữu của cổ đông là các cá nhân và tổ chức nước ngoài.

Tỷ lệ sở hữu của cổ đông là các cá nhân và tổ chức nước ngoài được phép sở hữu 100% vốn điều lệ Công ty.

11. Phê chuẩn: Về sửa đổi Điều lệ Công ty

11.1. Sửa lại và bổ sung Điều 7 Điều lệ Công ty.

HĐQT Công ty đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

Tiêu đề Điều 7 cũ: “**Vốn Điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập**”

Điều này tại Điều lệ Công ty năm 2015 gồm có 8 khoản. Nay sửa lại là:

Tiêu đề Điều 7 mới: “**Vốn Điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập, tỷ lệ sở hữu**”



Điều này tại Điều lệ đề nghị bổ sung năm 2016 gồm có 9 khoản, trong đó 8 khoản giữ nguyên như Điều lệ cũ.

- Bổ sung khoản 9 Điều 7 Điều lệ Công ty:

“9. Tỷ lệ sở hữu của cổ đông nước ngoài: Không hạn chế tỷ lệ sở hữu của cổ đông là các cá nhân và tổ chức nước ngoài”.

11.2. Ủy quyền cho HĐQT nhiệm kỳ 2015 - 2020 ban hành Điều lệ Công ty theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

11.3. Giao cho Giám đốc điều hành làm các thủ tục để đăng ký lại doanh nghiệp theo các quy định của pháp luật.

12. Phê chuẩn bổ sung và thay thế Thành viên Hội đồng quản trị

Căn cứ kết quả bầu bổ sung và thay thế Thành viên Hội đồng quản trị trong năm 2015, đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt bổ sung và thay thế Thành viên của Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2015 – 2020;

- Miễn nhiệm tư cách thành viên Hội đồng quản trị kể từ ngày 16 tháng 5 năm 2015: Ông Nguyễn Văn Hiếu - Thành viên Hội đồng quản trị được bầu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 21 tháng 3 năm 2015.

- Bổ nhiệm mới kể từ ngày 16 tháng 5 năm 2015: Bà Tạ Vũ Nam Giang - là Thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung tại Hội nghị Hội đồng quản trị ngày 16 tháng 5 năm 2015

13. Phê chuẩn việc Chủ tịch hội đồng quản trị kiêm Giám đốc điều hành

Căn cứ kết quả bầu Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị đã thống nhất đề xuất: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc điều hành Công ty nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt: Ông Nguyễn Văn Cơ - Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Trên đây là một số nội dung chính Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 xem xét phê duyệt.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- UBCKNN, Sở GD&ĐT;
- Thông báo website Công ty;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Lưu VP.

